**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**Hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố**

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực trạng Thành phố chưa có các chương trình đào tạo ngắn hạn trong và ngoài nước đối với nguồn nhân lực khoa học và công nghệ. Trong khi đó, nhu cầu thực tiễn từ các đơn vị nghiên cứu, doanh nghiệp lại rất cần những khóa đào tạo ngắn hạn để tiếp cận, cập nhật các kiến thức mới về phương pháp, kỹ năng nghiên cứu; về triển khai các giải pháp, công nghệ hiện đại trong hoạt động nghiên cứu và sản xuất; về nghiệp vụ, kỹ năng quản lý hoạt động khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo... trong cơ quan, đơn vị.

Vai trò của nguồn nhân lực khoa học và công nghệ Thành phố là hết sức quan trọng để góp phần thực hiện các chương trình đột phá của Thành phố, như chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế Thành phố yêu cầu các ngành phải phát huy vai trò khoa học và công nghệ thật sự mạnh mẽ, hiệu quả cao cho các doanh nghiệp, hình thành các chính sách cho phát triển các sản phẩm chủ lực của Thành phố,… và chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với mục tiêu yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao gắn với phát triển khoa học và công nghệ.

Do đó, sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2015 về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2017 về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 – 2020 (viết tắt là Đề án 2012) căn cứ vào nội dung quy định của Quyết định số 2395/QĐ-TTg. Theo đó, kinh phí thực hiện Đề án 2012 từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố và đối tượng tham gia Đề án 2012 là cán bộ, công chức có liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ; chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp tại Thành phố.

Đến ngày 30 tháng 3 năm 2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 36/2018/TT-BTC (Thông tư 36) hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và ngày 07 tháng 12 năm 2018, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND quy định về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (Quy định Nghị quyết 29). Trong đó, tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư 36 và Điều 4 Chương II Quy định Nghị quyết 29 quy định cụ thể *“Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập…”.* Thông tư 36 và Quy định của Nghị quyết 29 không đề cập đến đối tượng là chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp.

Với quy định nêu trên thì ngoài đối tượng là cán bộ, công chức Đề án 2012 không thể tiếp tục triển khai để hỗ trợ cho các đối tượng là chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố. Trong khi đó, đây lại là đối tượng chính mà Đề án 2012 cần hỗ trợ để hình thành đội ngũ khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển của Thành phố.

Theo đó, việc triển khai yêu cầu thực hiện Đề án thí điểm cử cán bộ khoa học và công nghệ đi nghiên cứu và thực tập có thời hạn tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp ở nước ngoài được quy định tại Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá – hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không thể triển khai đạt kết quả.

Ngoài ra, với nguồn lực hiện có các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp rất hạn chế trong việc cử chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ và cán bộ quản lý khoa học và công nghệ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn ở nước ngoài bằng nguồn kinh phí của đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp. Vì vậy, việc tiếp tục triển khai Đề án 2012 là rất cần thiết nhằm góp phần hình thành đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển của Thành phố.

Để có thể tiếp tục hỗ trợ chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp theo Đề án 2012, thì cần phải lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 theo chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương.

Theo Điểm h Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (Luật Ngân sách) quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh như sau:

*“h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.”*

Theo Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 (Nghị định 163) của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách như sau:

*“3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp.*

*Chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định ban hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan chế độ chi ngân sách đặc thù ở địa phương để tổng hợp và giám sát việc thực hiện.”*

Căn cứ Điểm h Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách và Khoản 3 Điều 21 Nghị định 163, thẩm quyền ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 là của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Như vậy, việc lập đề nghị xây dựng Nghị quyết hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 để Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua là cần thiết.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Nhằm xây dựng Nghị quyết hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 để hình thành đội ngũ chuyên gia khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn; có kiến thức, kỹ năng nghiên cứu, tiếp thu, làm chủ, phát triển công nghệ cao, tiên tiến; có nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của 04 ngành công nghiệp chủ lực, ngành công nghiệp phụ trợ và một số lĩnh vực khoa học công nghệ quan trọng khác của Thành phố. Trong đó, các nội dung cụ thể gồm:

- Được sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng các đối tượng theo Đề án 2012.

- Được áp dụng mức chi theo quy định tại Điều 7 Chương III Quy định Nghị quyết 29 về mức chi đào tạo, bồi dưỡng các bộ, công chức ở nước ngoài cho các đối tượng theo Đề án 2012. Riêng đối với mức sinh hoạt phí đào tạo, bồi dưỡng dài hạn (trên 6 tháng) ở nước ngoài, được áp dụng theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

*(Do mức sinh hoạt phí quy định tại Nghị quyết 29 căn cứ theo Thông tư của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí* ***chỉ áp dụng đối với đi công tác bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài không quá 180 ngày (6 tháng)*** *và không áp dụng đối với trường hợp trên 6 tháng. Vì vậy, về mức sinh hoạt phí đối với đào tạo, bồi dưỡng dài hạn (trên 6 tháng) ở nước ngoài đề xuất được vận dụng quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính.)*

Đáp ứng yêu cầu thực hiện Đề án thí điểm cử cán bộ khoa học và công nghệ đi nghiên cứu và thực tập có thời hạn tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp ở nước ngoài được quy định tại Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá – hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không thể triển khai đạt kết quả. Đồng thời, góp phần đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ Thành phố đáp ứng Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế Thành phố nằm trong 7 chương trình đột phá của Thành phố giai đoạn 2015 – 2020.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KINH PHÍ CHO ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THEO ĐỀ ÁN 2012**

**1. Xác định vấn đề bất cập**

Ngày 26 tháng 4 năm 2017, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 2012/QĐ-UBND về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 – 2020. Với mục tiêu hình thành đội ngũ chuyên gia khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn; có kiến thức, kỹ năng nghiên cứu, tiếp thu, làm chủ, phát triển công nghệ cao, tiên tiến; có nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của 04 ngành công nghiệp chủ lực, ngành công nghiệp phụ trợ và một số lĩnh vực khoa học công nghệ quan trọng khác của Thành phố.

Tuy nhiên, căn cứ Điều 2 Thông tư số 36/2018/TT-BTC quy định *“Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập”,* thì không thể tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 2012 từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố đối với các đối tượng là chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp.

Thực tế triển khai Đề án 2012 trong thời gian qua, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp nhận 10 hồ sơ đăng ký tham gia và tổ chức xét duyệt, tuyển chọn được 6 hồ sơ đủ điều kiện tham gia đào tạo bồi dưỡng theo quy định. Tuy nhiên, kết quả chỉ hỗ trợ kinh phí được 01 hồ sơ tham gia Đề án 2012 do Thông tư số 36/2018/TT-BTC ban hành nên ngoài đối tượng là cán bộ, công chức thì Đề án 2012 không thể hỗ trợ các đối tượng khác từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố.

Vì vậy, để có thể tiếp tục hỗ trợ các đối tượng của Đề án 2012 thì cần trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012.

**2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Để có căn cứ pháp lý hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012, cần thiết trình Hội đồng nhân dân xây dựng Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo bồi dưỡng cho Đề án 2012. Trong đó, các nội dung trình cụ thể gồm:

- Được sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng các đối tượng theo Đề án 2012.

- Được áp dụng mức chi theo quy định tại Điều 7 Chương III Quy định Nghị quyết 29 về mức chi đào tạo, bồi dưỡng các bộ, công chức ở nước ngoài cho các đối tượng theo Đề án 2012. Riêng đối với mức sinh hoạt phí đào tạo, bồi dưỡng dài hạn (trên 6 tháng) ở nước ngoài, được áp dụng theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

**3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

**3.1. Giải pháp 1:** giữ nguyên hiện trạng. Điều này dẫn đến việc không có cơ sở pháp lý hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 ngoài đối tượng là cán bộ, công chức. Trong khi đó, đối tượng chính Đề án 2012 cần hỗ trợ chính là chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp để có thể hình thành đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển của Thành phố.

**3.2. Giải pháp 2:**

Trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012. Trong đó, nội dung đề xuất gồm:

- Được sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng các đối tượng theo Đề án 2012.

- Được áp dụng mức chi theo quy định tại Điều 7 Chương III Quy định Nghị quyết 29 về mức chi đào tạo, bồi dưỡng các bộ, công chức ở nước ngoài cho các đối tượng theo Đề án 2012. Riêng đối với mức sinh hoạt phí đào tạo, bồi dưỡng dài hạn (trên 6 tháng) ở nước ngoài, được áp dụng theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

Theo đó, các quy định cụ thể được áp dụng là:

3.2.1. Nguồn kinh phí

Kinh phí hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Thành phố.

3.2.2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng cán bộ, công chức; chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Hỗ trợ 50% kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập và doanh nghiệp.

3.2.3. Nội dung và định mức chi

*(Áp dụng mức chi theo quy định tại Điều 7 Chương III Quy định Nghị quyết 29 về mức chi đào tạo, bồi dưỡng các bộ, công chức ở nước ngoài cho các đối tượng theo Đề án 2012. Riêng đối với mức sinh hoạt phí đào tạo, bồi dưỡng dài hạn (trên 6 tháng) ở nước ngoài, được áp dụng theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.)*

Kinh phí hỗ trợ cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 ở nước ngoài được bố trí dự toán và quyết toán căn cứ vào chi phí cụ thể của từng lớp. Các nội dung chi, mức chi được thực hiện theo các quy định cụ thể sau:

a) Chi dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo hoặc cơ sở dịch vụ ở nước ngoài: Theo thông báo hoặc hóa đơn học phí của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nơi cán bộ, công chức; chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoặc chứng từ, hóa đơn hợp pháp do cơ sở dịch vụ ở nước ngoài ban hành hoặc theo hợp đồng cụ thể do cấp có thẩm quyền ký kết;

b) Chi mua Bảo hiểm y tế: Theo thông báo hoặc hóa đơn Bảo hiểm y tế bắt buộc của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nơi cán bộ, công chức; chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp được cử đi đào tạo và không vượt mức Bảo hiểm y tế tối thiểu áp dụng chung cho lưu học sinh nước ngoài ở nước sở tại;

c) Chi phí cho công tác phiên dịch, biên dịch tài liệu: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

d) Chi phí cho công tác tổ chức lớp học: Khảo sát, đàm phán, xây dựng chương trình học tập với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, theo chi phí thực tế phát sinh có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp pháp;

đ) Lệ phí visa, lệ phí cấp hộ chiếu: Thanh toán theo phiếu thu hợp pháp của cơ quan lãnh sự trong và ngoài nước.

e) Tiền vé máy bay đi và về:

Hạng ghế thường (Economy class hoặc Y class), được cấp một lượt vé từ Việt Nam đến nơi học tập và một lượt vé từ nơi học tập về Việt Nam (trừ trường hợp được phía bạn đài thọ) trong toàn bộ thời gian đào tạo, bồi dưỡng. Thực hiện thanh toán theo quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước.

g) Tiền thuê phương tiện từ sân bay khi nhập cảnh đến nơi ở nước đến công tác và ngược lại khi xuất cảnh: thực hiện theo quy định hiện hành tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

h) Sinh hoạt phí:

- Chi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn (dưới 6 tháng) ở nước ngoài:

Mức sinh hoạt phí bào gồm chi phí ăn và tiêu vặt, ở, đi lại được thực hiện theo quy định hiện hành tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

- Chi đào tạo, bồi dưỡng dài hạn (trên 6 tháng) ở nước ngoài:

Mức sinh hoạt phí bao gồm tiền ăn, ở, chi phí đi lại hàng ngày, tiền tài liệu và đồ dùng học tập thực hiện theo quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 88/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính ngày 22 tháng 8 năm 2017 hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước. Sinh hoạt phí được cấp theo thời gian học tập thực tế ở nước ngoài (từ ngày nhập học đến ngày kết thúc khóa học nhưng không vượt quá thời gian ghi trong quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng).

**4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

Việc tổ chức thực hiện Đề án 2012 trong thời gian qua đã đạt một số kết quả tổ chức xét duyệt và hỗ trợ cho các cán bộ khoa học và công nghệ tham gia các khóa đào tạo về phân tích đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, phân tích các hợp chất polyphenol trong lá trà, nghiên cứu thiết kế công nghệ MEMS, công nghệ đào tạo rác thải – năng lượng tập huấn tại Pháp, Nhật, Trung Quốc. Kết quả của các khóa đào tạo được ứng dụng thực tế tại các đơn vị, cán bộ khoa học và công nghệ được đào tạo tập huấn thực tiễn tại cơ sở của nước ngoài. Vì vậy, ngoài việc tiếp thu các kiến thức mới, cán bộ khoa học và công nghệ được làm việc thực tiễn. Điều này giúp việc triển khai ứng dụng các quy trình, công nghệ đã được tập huấn tại nước ngoài được nhanh chóng và hiệu quả.

Đẩy mạnh triển khai hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 cho cán bộ, công chức; chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp tham gia đào tạo, tập huấn tại nước ngoài giúp hình thành đội ngũ chuyên gia khoa học và công nghệ vừa có trình độ kiến thức chuyên môn, vừa có kỹ năng kinh nghiệm thực tiễn tiếp thu khoa học công nghệ tiên tiến của nước ngoài để áp dụng triển khai tại các tổ chức khoa học và công nghệ, trường, viện, phòng thí nghiệm và doanh nghiệp tại Thành phố.

Việc đề xuất Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 sẽ tạo cơ sở pháp lý tác động trực tiếp đến:

- Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố trong việc tiếp tục hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012.

- Các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 tham gia các khóa đào tạo, tập huấn tại nước ngoài giúp hình thành đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn; có kiến thức, kỹ năng nghiên cứu, tiếp thu, làm chủ, phát triển công nghệ cao, tiên tiến của nước ngoài và thúc đẩy các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp tại Thành phố phát triển mạnh.

Về hạn chế, giải pháp 2 có hạn chế là cần chi kinh phí để xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chi kinh phí từ ngân sách để hỗ trợ cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 (ước tính khoảng 3-3,5 tỷ đồng/năm).

Đối với giải pháp 1 - giữ nguyên hiện trạng có ưu điểm là không cần chi kinh phí để xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và kinh phí từ ngân sách để hỗ trợ cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012. Tuy nhiên, nếu chọn giải pháp 1 thì chỉ có thể hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 cho đối tượng cán bộ, công chức quản lý khoa học và công nghệ của các phòng, ban và tương đương trở lên thuộc các quận - huyện, sở - ban - ngành Thành phố. Trong khi đó, đối tượng chính Đề án 2012 cần hỗ trợ để hình thành đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố lại chính là các viên chức, chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ, cán bộ quản lý khoa học và công nghệ làm việc tại các trường, viện, phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và doanh nghiệp.

**5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn (trong đó có xác định thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề)**

Từ các nội dung phân tích nêu trên, kiến nghị thực hiện giải pháp 2: trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012.

Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 là Nghị quyết có chứa chính sách đặc thù của Thành phố. Căn cứ Điểm h Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách và Khoản 3 Điều 21 Nghị định 163 thì thẩm quyền ban hành chế độ chi, định mức chi hỗ trợ kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 là của Hội đồng nhân dân Thành phố.

**III. LẤY Ý KIẾN**

Sở Khoa học và Công nghệ sẽ gửi dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, Báo cáo đánh giá tác động chính sách và các tài liệu liên quan về đề xuất Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 cho các cơ quan:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố

- Các Sở, ban, ngành Thành phố

- Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện

- Các Trường, viện, phòng thí nghiệm tại Thành phố

Ngoài ra, các nội dung trên cũng được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ và trang thông tin điện tử của Thành phố để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố sẽ tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện và gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố.

**IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

- Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố là cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách theo sự phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố (theo Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố) trong việc hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 2012 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Sở Tài chính, Kiểm toán nhà nước là cơ quan chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá thực hiện chính sách về việc hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho Đề án 2012 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.